

CHỦ ĐỀ: TÁC GIẢ NGUYỄN TRÃI

ĐỀ LUYỆN SỐ 1

Môn: Ngữ văn lớp 10

Đọc văn bản sau:

*Trần trần mưa cây những ta lành,
Phúc họa tình cò xẩy chữa đành.
Miệng thế nhon hơn chông mác nhon,
Lòng người quanh nũa nước non quanh.
Chẳng giữa nhỏ âu nên lớn,
Nếu có sâu thì bỏ canh.
Ở thế an nhàn chẳng có sự,
Ngàn muôn tổn nhượng chớ đua tranh.*

(Bảo kính cảnh giới bài 9, Đào Duy Anh, Nguyễn Trãi toàn tập, NXB Khoa học xã hội, 1976)

Chú thích:

- *Trần trần*: Tự nhiên, chất phác, ý chỉ lối sống có sao là vậy
- *Mưa*: chớ đừng – *mưa cây*: Đừng ý vào, đừng cây vào
- *Tổn*: từ tổn; *nhượng*: khiêm nhượng – *ngàn muôn tổn nhượng*: Muôn đời sống từ tổn, khiêm nhường

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Thể thơ của bài thơ trên là:

- A. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật
- B. Thất ngôn xen lục ngôn
- C. Thất ngôn bát cú Đường luật
- D. Thơ trường thiên bảy chữ

Câu 2. Vần “anh” được gieo ở các câu nào?

- A. 1 – 2 – 4 – 6
- B. 1 – 2 – 4 – 6 – 8
- C. 1 – 3 – 5 – 7
- D. 1 – 2 – 3 – 4 – 6

Câu 3. Xác định bố cục của bài thơ trên:

- A. Đề - Thực – Luận – Kết
- B. Bốn câu đầu – Bốn câu sau
- C. Hai câu đầu – Sáu câu sau
- D. Sáu câu đầu – Hai câu sau

Câu 4. Hai câu thơ sau sử dụng những biện pháp tu từ gì?

Miếng thề nhọn hơn chông mác nhọn,

Lòng người quanh nĩa nước non quanh.

- A. Phép đối – Phép điệp – Nhân hóa – Hoán dụ - Liệt kê
- B. Phép đối – So sánh – Nhân hóa - Ẩn dụ - Hoán dụ
- C. Phép đối – Phép điệp – So sánh – Nhân hóa - Ẩn dụ
- D. Phép đối – So sánh – Nhân hóa – Hoán dụ - Liệt kê

Câu 5. Hai câu thơ sau có thể hiểu như thế nào?

Chẳng ngừa nhỏ âu nên lớn,

Nếu có sâu thì bỏ cạnh.

- A. Không đề phòng lúc bé, không thể lớn lên được, bát canh có sâu thì ắt phải bỏ đi.
- B. Tu chí khi nhỏ thì mới có thể thành người, chỉ cần sai phạm thì đều là thứ bỏ đi.
- C. Lúc nhỏ không đề phòng, không thể làm việc lớn, đã mắc sai phạm thì đều là thứ bỏ đi.
- D. Lúc nhỏ không rèn luyện, tu chí, không thành người khi lớn lên, bát canh có sâu thì ắt phải bỏ đi.

Câu 6. Nội dung chính của bài thơ trên là gì?

- A. Những chiêm nghiệm về đời, về người và thái độ đề cao lối sống an nhàn, không bon chen của Nguyễn Trãi.
- B. Lời khuyên về lối sống không bon chen, an nhàn trước thế sự của Nguyễn Trãi.
- C. Thái độ sống an nhàn, hưởng lạc không bon chen thế sự của Nguyễn Trãi.
- D. Lời phê phán lòng người và miệng đời, thái độ sống an nhàn không bon chen của Nguyễn Trãi.

Câu 7. Theo em, cảm hứng chủ đạo của bài thơ trên là gì?

- A. Lí tưởng về cuộc sống tốt đẹp và những con người tốt đẹp sự lo sợ của Nguyễn Trãi trước lòng người đen bạc của xã hội đương thời.
- B. Phê phán lối sống đen bạc của xã hội đương thời.
- C. Khát khao rèn luyện các lí tưởng cao đẹp và phê phán lối sống đen bạc của xã hội đương thời.
- D. Đề cao lối sống an nhàn và tránh xa sự bon chen của xã hội đương thời.